

Bản án số: 13/2026/HS-ST

Ngày: 16/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Từ Hữu Yên, bà Hoàng Nữ Ngọc Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Duy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh H xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2025/TLST - HS ngày 19/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn N**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23 tháng 6 năm 1991 tại xã T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn V, xã T, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1948 (Đã chết) và bà: Phan Thị C, sinh năm 1954, hiện đang sinh sống tại thôn V, xã T, tỉnh Hà Tĩnh; A, chị, em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị T1, sinh năm: 1992 (Hiện đã ly hôn); Con: có 01 con, sinh năm 2016, hiện đang sinh sống tại thôn V, xã T, tỉnh Hà Tĩnh;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 26/2011/HSST ngày 25/10/2011 của TAND huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án ngày 15/7/2014, đã được xóa án tích.

- Bản án số 10/2019/HSST ngày 26/02/2019 của TAND huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án ngày 17/4/2020, đã được xóa án tích.

- Ngày 24/11/2020 bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định số 133/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 24/02/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 03/8/2025 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Phan Văn G, sinh năm 1990; nghề nghiệp: lao động tự do; Địa chỉ: Số nhà A, ngách A, ngõ A đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Lê Cao C1, sinh năm 1983; nghề nghiệp: lao động tự do; Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

*** Người chứng kiến:** Ông Lê Văn Q, sinh năm 1959; Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường T, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

** Những người tham gia tố tụng khác hỗ trợ tổ chức phiên tòa:*

- Tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh H, có mặt:

1. Đồng chí Đinh Văn S, Phó đội trưởng Đội cảnh sát bảo vệ, Tổ trưởng.
2. Đồng chí Bùi Văn P, tổ viên.
3. Đồng chí Nguyễn Văn T2, tổ viên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/8/2025, Phạm Văn N đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu trắng liên hệ qua ứng dụng Zalo với một người đàn ông tên L nhờ mua giúp 600.000 đồng ma túy đá để sử dụng. Người đàn ông tên L gửi cho Phạm Văn N hình ảnh mã QR tài khoản game trên mạng internet để N chuyển tiền vào đó. Đến tối cùng ngày, người đàn ông tên L gửi hình ảnh chỉ chỗ giấu ma túy cho Phạm Văn N tại một quán hải sản gần khu vực chân cầu H, phường T, tỉnh Hà Tĩnh. Phạm Văn N đón xe taxi (N không nhớ rõ của hãng nào) đi đến và tìm thấy 01 bọc giấy ăn màu trắng, biết bên trong chứa ma túy đá nên nhặt lên cầm ở tay đưa về phòng trọ của mình ở tại số G, ngách A, ngõ A đường L, phường T, tỉnh Hà Tĩnh cất giấu để sử dụng. Phạm Văn N lấy số ma túy vừa mua được đổ một ít vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá mà N đã chuẩn bị từ trước, rồi sử dụng bật lửa đốt hút 4 đến 5 khói ma túy, sau đó N cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào trong tủ đựng đồ ở phía đầu giường ngủ. Khoảng 08 giờ ngày 03/8/2025, Phan Văn G là bạn của N, đến phòng trọ của N chơi và mua đồ ăn sáng cùng nhau ăn sáng với N. Biết G cũng là người thường xuyên sử dụng ma túy nên N chủ động lấy ra từ trong tủ để đồ phía đầu giường ngủ bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trong phễu có thủy tinh vẫn còn một ít ma túy đá mà N chưa sử dụng hết từ tối qua để ra giữa phòng, mục đích để cho G sử dụng. Phan Văn G tự cầm lấy bật lửa có sẵn trong phòng, đốt nóng cốc, rồi sử dụng ma túy đá bằng hình thức hút. Tiếp đó, Phạm Văn N cũng tự châm lửa đốt, sử dụng ma túy đá. Sau khi sử dụng ma túy xong, Phạm Văn N và Phan Văn G nằm chơi điện tử trên máy điện thoại. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, Phạm Văn N sử dụng điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone 15 Plus, màu đen, gắn thẻ sim có số thuê bao 0815844567 (là điện thoại của N) gọi điện cho Lê Cao C1 là người quen biết cùng xã, rủ C1 đến phòng trọ của N chơi (mục đích là rủ C1 đến cùng sử dụng ma túy), C1 đồng ý. Quá trình chờ Lê Cao C1 đến, Phạm Văn N và Phan Văn G vẫn tiếp tục cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 03/8/2025, Lê Cao C1 đi đến phòng trọ của Phạm Văn N thì gặp N và Phan Văn G đang ở trong phòng. Khi Lê Cao C1 ngồi xuống giữa sàn nhà thì Phạm Văn N lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và ông hút hướng về phía C1 rồi nói “*anh ơi làm khói nè*” (ý là N rủ C1 sử dụng ma túy), đồng thời dùng bật lửa châm ma túy cho C1 sử dụng. Tiếp đó, Phan Văn G và Phạm Văn N cũng tự châm lửa, sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng hết số ma túy đã trong cống, Phạm Văn N tiếp tục lấy ra một ít ma túy từ trong túi ni lông màu đen còn lại đã mua nói trên, chưa sử dụng hết, đổ vào trong cống để cùng G và C1 tiếp tục sử dụng ma túy; phần ma túy còn lại trong túi ni lông màu đen N đổ vào trong một túi ni lông màu trắng nhỏ hơn, dán kín rồi để trên mặt ghế nhựa màu vàng ở giữa phòng, dự định khi nào sử dụng hết số ma túy trong cống thì N sẽ tiếp tục lấy số ma túy trong túi ni lông màu trắng ra để sử dụng hết. Sau đó, Phạm Văn N tiếp tục dùng bật lửa đốt nóng cống, rồi đưa ống hút cho C1 sử dụng ma túy, còn G và N thì tự sử dụng ma túy. Đến 12 giờ 50 phút ngày 03/8/2025, khi Phạm Văn N, Phan Văn G và Lê Cao C1 đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh H phối hợp với Công an phường T phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên ghế nhựa màu vàng trong phòng trọ 01 túi ni lông màu trắng kích thước 3cm x 2cm, được dán kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 túi ni lông màu đen kích thước 6cm x 4cm, bên trong có bắm dính chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 chai nhựa trong suốt có gắn nắp nhựa màu đen, mặt trên nắp nhựa được đục 2 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu hồng, một lỗ gắn cống thủy tinh, trong phễu có chứa cặn tinh thể nghi là ma túy; 01 bật lửa ga màu trắng, 01 bật lửa ga màu đỏ. Lực lượng Công an đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn N, tiến hành xét nghiệm ma túy, kết quả: Mẫu nước tiểu của Phạm Văn N, Phan Văn G và Lê Cao C1 đều dương tính (+) với chất ma túy Methamphetamine.

Ngày 04/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H ra Quyết định trưng cầu giám định số 4171/QĐ-CSMT gửi phòng K Công an tỉnh H để giám định chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lông màu trắng, kích thước 3cm x 2cm (Ký hiệu M1); Chất tinh thể màu trắng bắm dính trong 01 túi ni lông màu đen kích thước 6cm x 4cm (Ký hiệu M2); Cặn tinh thể trong phễu cống thủy tinh, gắn trên 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Ký hiệu M3) thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn N, Phan Văn G và Lê Cao C1. Ngày 08/8/2025, phòng K Công an tỉnh H có bản Kết luận giám định số 929/KL-KTHS, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước 3cm x 2cm (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,20gam.

- Chất tinh thể màu trắng bắm dính trong 01 (một) túi ni lông màu đen, kích thước 6cm x 4cm (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng chất ma túy do lượng chất tinh thể bắm dính dạng vệt.

- Cặn tinh thể ở trong phễu công thủy tinh gắn trên 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,06gam.

Tổng khối lượng chất ma túy Methamphetamine của các mẫu M1, M2, M3 là 0,26 gam. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, số thứ tự 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) hộp giấy cát tông đã được niêm phong dán kín lại, tại các mép được dán dải niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, đóng dấu tròn đỏ Phòng K Công an tỉnh H, bên trong có: 0,13 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) được cho vào 01 túi ni lông trong suốt (Ký hiệu M1); 0,03 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) được cho vào một túi ni lông trong suốt (Ký hiệu M3) cùng toàn bộ vỏ bao gói cũ ban đầu và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (một chai nhựa trong suốt có gắn nắp chai màu đen, trên nắp chai được đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu hồng, một lỗ gắn công thủy tinh);

- 01 (một) phong bì thư màu trắng, bên ngoài phong bì có dòng chữ “CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” được dán kín, tại mép dán có chữ ký của Nguyễn Việt H, đóng dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H, bên trong có: 01 (một) túi ni lông màu đen, kích thước (6x4)cm (Ký hiệu M2);

- 01 (một) bật lửa ga màu đỏ;

- 01 (một) bật lửa ga màu trắng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu đen đã qua sử dụng, có số imei 1: 358577780134032; số imei 2: 358577780105230; gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0815844567 (thu giữ của Phạm Văn N);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu trắng đã qua sử dụng, có số imei 1: 356175095078655; số imei 2: 356175095277281; điện thoại không gắn thẻ sim (thu giữ của Phạm Văn N);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, đã qua sử dụng, có số imei 1: 353893102939650; số imei 2: 353893103152766; gắn 01 thẻ sim, mã số sim 89840200011189021551 (thu giữ của Phan Văn G);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, có số imei: 350335895863229; 350335895863237; có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0916612357 (thu giữ của Lê Cao C1).

Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, ngày 03/9/2025 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phan Văn G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, đã qua sử dụng.

Với hành vi trên, tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-KV1 ngày 17 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh đã truy tố Phạm Văn N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2025. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu huỷ vật chứng là ma túy và 02 bật lửa ga không còn giá trị sử dụng, tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động thu của bị cáo và 01 điện thoại di động thu của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Cao C1.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận tất cả các hành vi, cách thức thực hiện tội phạm của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 03/8/2025, tại số nhà G, ngách A, ngõ A đường L, phường T, tỉnh Hà Tĩnh, Phạm Văn N đã có hành vi chuẩn bị ma túy (Methamphetamine), dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa, ống hút, công thủy tinh, bật lửa), tổ chức cho Phan Văn G và Lê Cao C1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Trong khi các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh H phối hợp với Công an phường T, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Bị cáo Phạm Văn N là người đủ nhận thức, năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái với chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự kiểm soát, quản lý Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là do bị cáo thường xuyên sử dụng chất ma túy, hay qua lại với những người có sử dụng ma túy, nên mặc dù biết việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn tìm cách mua ma túy để cùng các đối tượng khác sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bị cáo tổ chức cho 02 người sử dụng trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên”. Hành vi đó cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự cần phải được xử

lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh truy tố bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu: 02 lần bị Tòa án xét xử về tội “Cướp giật tài sản”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có mẹ đẻ từng có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến, có bố đẻ là người có công với cách mạng, gia đình thuộc hộ nghèo, bản thân ly hôn vợ, đang nuôi con còn nhỏ (học lớp 3, sinh năm 2016), do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Liên quan đến vụ án, các hành vi, các đối tượng đã được xử lý đúng quy định:

Khi bắt quả tang các đối tượng có thu giữ khối lượng 0,26 gam ma túy Methamphetamine tại nơi các đối tượng đặt bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Đây là số ma túy mà Phạm Văn N dự định sẽ sử dụng hết cùng với Lê Cao C1 và Phan Văn G trong lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trên thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Phạm Văn N đối với số ma túy thu giữ nói trên là có căn cứ.

Đối với Phan Văn G và Lê Cao C1 là những người sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Phạm Văn N vào sáng ngày 03/8/2025. Quá trình điều tra xác định: Phan Văn G và Lê Cao C1 không tham gia bàn bạc, không đóng góp vật chất hay công sức gì trong việc chuẩn bị, cung cấp ma túy, dụng cụ, địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng N mà đơn thuần chỉ là người thụ hưởng ma túy. Kết quả xác minh nhân thân các đối tượng Phan Văn G và Lê Cao C1 không thuộc diện đối tượng quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan Văn G và Lê Cao C1 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với người tên L là người mà Phạm Văn N khai nhận đã liên hệ để nhờ mua ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh thông tin tài khoản Zalo đăng ký tên

Dương Tiến L, sinh ngày 05/4/1989, trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định Dương Tiến L đang bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố H ra Quyết định truy nã về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; từ lâu L đã rời khỏi địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Hiện nay, do những thông tin về người tên L chưa đầy đủ nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để tiếp tục điều tra, làm rõ. Khi nào điều tra xác định rõ được hành vi của người đàn ông tên L sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng là ma túy và 02 bật lửa ga không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động thu của bị cáo và 01 điện thoại di động thu của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Cao C1 là phương tiện liên lạc trong quá trình phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn N thuộc hộ nghèo nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2025.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) hộp giấy cát tông đã được niêm phong dán kín lại, tại các mép được dán dải niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, đóng dấu tròn đỏ Phòng K Công an tỉnh H, bên trong có: 0,13 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) được cho vào 01 túi ni lông trong suốt (Ký hiệu M1); 0,03 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) được cho vào một túi ni lông trong suốt (Ký hiệu M3) cùng toàn bộ vỏ bao gói cũ ban đầu và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (một chai nhựa trong suốt có gắn nắp chai màu đen, trên nắp chai được đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu hồng, một lỗ gắn công thủy tinh);

+ 01 (một) phong bì thư màu trắng, bên ngoài phong bì có dòng chữ “CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” được dán kín, tại mép dán có chữ ký của Nguyễn Việt H, đóng dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H, bên trong có: 01 (một) túi ni lông màu đen, kích thước (6x4)cm (Ký hiệu M2);

+ 01 (một) bật lửa ga màu đỏ;

+ 01 (một) bật lửa ga màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu đen đã qua sử dụng, có số imei 1: 358577780134032; số imei 2: 358577780105230; gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0815844567 (thu giữ của Phạm Văn N);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu trắng đã qua sử dụng, có số imei 1: 356175095078655; số imei 2: 356175095277281; điện thoại không gắn thẻ sim (thu giữ của Phạm Văn N);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, có số imei: 350335895863229; 350335895863237; có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0916612357 (thu giữ của Lê Cao C1).

Đặc điểm vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Tĩnh.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn N thuộc hộ nghèo nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 1 – Hà Tĩnh;
- Phòng THA dân sự khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- Phòng THA hình sự Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HSVA, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào